

## PHÂN TÍCH VIỆC XÂY DỰNG CHÙA NHƯ ĐỊA ĐIỂM HỖ TRỢ TINH THẦN CHO MỘT BỘ PHẬN DÂN CƯ DƯỚI GÓC ĐỘ TÂM LÝ HỌC

HUỲNH VĂN SƠN\*

### TÓM TẮT

*Bài viết phân tích việc xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần cho một bộ phận dân cư trên bình diện phân loại và dưới góc độ tâm lý học. Xét trên bình diện phân loại, sự hỗ trợ tinh thần được chia làm hai loại: hỗ trợ tinh thần ngắn hạn và dài hạn. Còn xét ở góc độ tâm lý học, sự hỗ trợ tinh thần vẫn phải dựa trên sự tác động tích cực đến nhận thức của người ở chùa, hoặc viếng chùa, hay thậm chí chỉ đến chùa; thái độ của họ và những hành vi có liên quan, hoặc định hướng hành vi, xu hướng hành vi theo định hướng chung về mặt xã hội.*

**Từ khóa:** chùa, hỗ trợ tinh thần, dân cư, góc độ tâm lý học.

### ABSTRACT

***Building temples as means of spiritual support for one part of residents  
– an analysis in terms of psychology***

*The article analyzed the matter of building temples as means of spiritual support for one part of residents based on classification in terms of Psychology. Considered as one aspect of classifying, spiritual support can be divided into two types: short-term and long-term support. From the aspect of psychology, building temples as means of spiritual support for one part of residents has to be based on the positive impacts on the perception of people who live inside the temples or who visit or just drop by the temples together with their attitudes and all the related behaviors, behavior-orientations or behavioural tendencies.*

**Keywords:** temples, spiritual support, residents, aspect of Psychology.

### 1. Đặt vấn đề

Từ xưa đến nay, đền, chùa luôn có một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống tâm linh của người dân Việt Nam. Câu nói: “Có thờ có thiêng, có kiêng có lành” từ lâu đã thể hiện rõ điều này. Tục lệ đi đền, chùa vào các dịp lễ tết, ngày rằm, mừng một đã trở thành một nét văn hóa tín ngưỡng độc đáo của đại bộ phận người dân. Trong những năm 80 của thế kỉ XX, hoạt động tín ngưỡng tôn giáo nói

chung và hoạt động Phật giáo nói riêng có vẻ trầm lắng. Đến đầu những năm 90, cùng với những biến đổi mạnh mẽ trên bình diện kinh tế, xã hội, sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo bắt đầu sôi động với nhiều biểu hiện đa dạng. Riêng đối với Phật giáo, chùa chiền được tu sửa, nâng cấp và xây mới ở nhiều nơi, các sinh hoạt của đạo giáo ngày càng phong phú, thu hút được sự ủng hộ của nhiều tầng lớp dân cư khác nhau. Trong bối cảnh Việt Nam tích cực hội nhập với quốc tế, xã hội ngày càng hiện đại, đời sống vật chất

\* PGS TS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

của con người ngày càng được nâng cao, nhưng trong đời sống tâm linh, chùa vẫn giữ được vị trí của mình trong lòng người dân. Hay nói đúng hơn, chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần của con người.

Ngày 18-6-2004, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI đã thông qua *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo*, bao gồm 6 chương và 41 điều [9]. Theo định hướng chung của Đảng và Nhà nước, hoạt động tôn giáo và công tác tôn giáo trong giai đoạn mới phải nhằm tăng cường đoàn kết đồng bào các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Theo định hướng này, việc xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần là hướng đi của nhiều chùa hiện nay. Lẽ đương nhiên, các hoạt động cụ thể của hướng đi này cần phải đúng hướng cũng như được chọn lọc sao cho phù hợp là một yêu cầu quan trọng. Hơn nữa, việc phân tích các chương trình cụ thể trong định hướng xây dựng chùa trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần cho một bộ phận dân cư dưới góc độ tâm lý học là rất cần thiết. Đây cũng là một hướng nghiên cứu mới của Tâm lý học tôn giáo.

## 2. Nội dung

Để phân tích các chương trình hành động cụ thể của chùa theo định hướng trở thành một địa điểm hỗ trợ tinh thần, cần quan tâm đến một vài thuật ngữ cơ bản:

Theo nghĩa dân gian, hỗ trợ tinh thần nghĩa là sự giúp đỡ của con người

dành cho con người dựa trên những tác động tích cực có định hướng nhằm làm cho tinh thần và đời sống tinh thần của con người vững vàng hơn, mạnh mẽ hơn.

Thuật ngữ hỗ trợ được xem xét trên lát cắt của sự tương trợ về tâm lý thì hỗ trợ tinh thần nhằm làm cho đời sống tinh thần của con người khá hơn, thoải mái hơn. Đó là sự tác động mang tính tích cực dựa vào sự hỗ trợ tích cực bằng các hành động cụ thể hay các tác động tâm lý hướng đến con người theo định hướng tạo ra sự cân bằng về tâm lý, sự thoải mái về đời sống nội tâm, sự cảm nhận tích cực về cuộc sống và thế giới xung quanh...

Xét dưới góc độ tâm lý học, hỗ trợ tinh thần là những hành động mang tính giúp đỡ từ một cá nhân, một tổ chức nhằm giúp con người cân bằng hơn, thoải mái hơn về đời sống tinh thần của chính mình.

Trên cơ sở này, cùng các lý luận về tâm lý học liên quan đến hoạt động tinh thần và hỗ trợ tinh thần, có thể phân tích - đánh giá cụ thể vấn đề này như phần nội dung được trình bày dưới đây.

### 2.1. Xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần cho một bộ phận dân cư xét trên bình diện phân loại sự hỗ trợ tinh thần

Do xuất phát từ việc xem chùa như một địa điểm hỗ trợ tinh thần nên chúng tôi phân tích những vấn đề về sự hỗ trợ tinh thần từ đây gắn với giới hạn của tôn giáo này và những hoạt động có liên quan, được sự cho phép của Nhà nước.

Căn cứ vào yếu tố *thời gian diễn ra trong hoạt động hỗ trợ tinh thần*, có thể

chia *hỗ trợ tinh thần* làm hai loại: *hỗ trợ tinh thần ngắn hạn* và *hỗ trợ tinh thần dài hạn*.

**(i) *Hỗ trợ tinh thần ngắn hạn***

Hỗ trợ tinh thần ngắn hạn là sự giúp đỡ khách thể có được sự bình an khi họ đang trong tình huống “có vấn đề”. Đó là sự an ủi tức thời ngay khi khách thể có sự bất an trong cuộc sống. Các tình huống “có vấn đề” ở đây gồm: cưới hỏi, tang lễ, phong thủy, địa lí và những vấn đề có liên quan đến đời sống tinh thần của con người xảy ra trong cuộc sống thường nhật.

Hỗ trợ tinh thần ngắn hạn thường được tổ chức bằng cách thực hiện từng hoạt động cụ thể với nhân sự mang tính chất hạn định, nhằm giúp cho khách thể giải quyết những vấn đề của mình một cách nhanh chóng và cụ thể. Loại hỗ trợ tinh thần này đòi hỏi đơn vị trực tiếp hỗ trợ phải có sự quan tâm nhất định để việc hỗ trợ có thể diễn ra một cách chủ động và hiệu quả.

Có thể phân tích khái quát một số “tình huống” hay “vấn đề” mà khách thể thường được hỗ trợ ngắn hạn như sau:

• ***Cưới hỏi***

Việc hỗ trợ cưới hỏi được thực hiện bao gồm nhiều hành động khác nhau. Bên cạnh việc xem tuổi thì chùa có thể hỗ trợ tham vấn các nghi lễ truyền thống, những vấn đề về công tác chuẩn bị liên quan đến tinh thần và sự hòa hợp giữa cô dâu - chú rể trong ngày cưới cũng như khi chung sống. Một số chùa ở Thành phố Hồ Chí Minh, trong thời gian gần đây đã mở các lớp tiền hôn nhân nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng cần

thiết cho các cặp vợ chồng trẻ. Đây cũng là hướng đi mới mang đậm tính hiện đại và nhân văn.

• ***Tang lễ - cầu siêu***

Khi người thân của mình qua đời, khách thể thường cảm thấy bất an, hụt hẫng, trống trải và thường nghĩ rằng “sự biến mất” của người thân là sự “vô lí”, “không thể chấp nhận được”. Khi khách thể tự hỏi: “Bây giờ phải làm gì để có ích lợi cho người thân của mình?” thì Phật giáo - với tư cách là một tôn giáo - sẽ giúp đỡ bằng lời kinh tiếng kệ, an ủi khách thể. Khi tạm qua khỏi cú sốc đó, thì khách thể mới bắt đầu tự hỏi: “Người thân tôi hiện giờ ở đâu?” lúc này Phật giáo - với tư cách là một trường phái triết học - sẽ lí giải và trả lời câu hỏi trên. Khi có được câu trả lời, khách thể mới cảm thấy yên tâm. Dù câu trả lời có thể khá xa lạ đối với họ, nhưng đứng trước một sự “vô lí”, “không thể chấp nhận được” thì ít nhất cần phải có một câu trả lời vừa triết lí vừa tâm linh để phần nào giúp khách thể nguôi ngoai nỗi buồn và bớt đi sự hoài nghi.

• ***Cầu an***

Đối với một số người lớn tuổi, có nhiều trải nghiệm trong cuộc sống, thì lại khá tin tưởng vào “tam tai”, “cúng sao”, có lẽ vì chứng kiến nhiều sự trùng hợp giữa vấn đề tâm linh và thực tế xảy ra trong cuộc sống. Tam tai thường gặp là thất bại trong công việc hoặc bệnh tật đột ngột... Lúc này Phật giáo - với tư cách là một tín ngưỡng dân gian - thực hiện các nghi lễ cúng bái như cúng sao, cúng tam tai, cầu an, cầu phúc nhằm giúp người dân có được sự bình an, yên tâm lao

động... Khi khách thể đã yên tâm, Phật giáo tiến tới một bước nữa là khuyên khách thể nên tin vào nhân quả hơn là tin vào cúng sao giải hạn. Sở dĩ mình gặp phải sao - hạn - tai chẳng qua cũng là biểu hiện của nhân quả mà mình phải trả, cúng kiếng chỉ giúp một phần nào mà thôi... Lúc này, Phật giáo trở lại với tư cách là một nền triết học mang tính nhân văn.

Cầu an được thực hiện không chỉ dành cho những người theo đạo Phật hay Phật tử mà dành cho tất cả những ai có niềm tin vào hoạt động này. Việc cầu an thường được tiến hành vào những dịp hay ngày đặc biệt như: ngày rằm lớn, ngày cúng phật, ngày cúng cô hồn... Trong hình thức cầu an, con người cảm thấy mình được hanh thông trong “vận số” do đã bài trừ những xui rủi, giải những nạn tai... Khi thực hiện hình thức cầu an, con người cảm nhận rằng mình đã đẩy cái xui rủi hay cái thiếu may mắn ra khỏi cuộc sống của mình nhờ sự hỗ trợ tinh thần từ những người đáng kính. Tinh thần của người cầu an thường được chăm sóc theo hướng “khởi sắc” hơn, mạnh mẽ hơn để đảm bảo sự vững tin vào cuộc sống, tích cực hoạt động và làm việc.

Ngoài ra, hỗ trợ tinh thần ngắn hạn còn có các hình thức khác như: giúp đỡ về vấn đề phong thủy, cúng kiến khác; trấn an khi con người gặp sự căng thẳng và những biến cố khác trong công việc - nghề nghiệp, đời sống; giúp đỡ tạm thời về điều kiện sống (trên bình diện vật chất lẫn tinh thần); can thiệp hoặc hỗ trợ giải quyết các mâu thuẫn hoặc xung đột trong gia đình, họ tộc, hàng xóm...; định

hướng cuộc sống thông qua những chương trình hoạt động cộng đồng: thiện nguyện, giáo dục...

#### (ii) *Hỗ trợ tinh thần dài hạn*

Hỗ trợ tinh thần dài hạn là giúp đỡ khách thể có được sự bình an trong tâm trí bằng những hoạt động mang tính chất lâu dài, đòi hỏi có sự lặp lại, thường xuyên...

Hỗ trợ tinh thần dài hạn là sự hỗ trợ được tiến hành một cách lâu dài và người được hỗ trợ tham gia một cách tích cực, chủ động. Khi tham gia vào sự hỗ trợ tinh thần dài hạn thì con người thường đặt niềm tin của mình vào tôn giáo mà ở đây là niềm tin vào Phật giáo. Điểm tựa tinh thần được cụ thể hóa trước hết là cá nhân tự nhận thấy mình là một Phật tử, thông qua việc quy y Tam Bảo. Bên cạnh đó, cá nhân sẽ tham gia đầy đủ các hoạt động của một Phật tử trong quá trình đến chùa, trong các chương trình do chùa tổ chức.

Ở góc độ khác, hỗ trợ tinh thần dài hạn được thực thi dựa trên sự tương tác có hiệu quả giữa định hướng của tôn giáo, phương châm hay tôn chỉ của chùa (có sự tương thích với định hướng của tôn giáo, sự quy định của giáo hội), sự bàn bạc và thống nhất của trụ trì và hội đồng... cũng như sự mong đợi của Phật tử và đại gia đình Phật tử. Các hoạt động hỗ trợ dài hạn này được tiến hành một cách thường xuyên và liên tục để đáp ứng những nhu cầu tinh thần của những Phật tử gắn bó với chùa.

Ngoài ra, hỗ trợ tinh thần dài hạn còn có các hình thức khác như: giáo dục sống đẹp theo đạo và đời; hỗ trợ cho các Phật tử tu tập lâu dài hoặc sinh hoạt

nhóm gia đình Phật tử; tổ chức các hoạt động cộng đồng mang tính liên tục, lâu dài như: cầu nguyện, tụng kinh, sám hối, thiền định...; tổ chức các hoạt động định kỳ theo hướng rèn luyện tâm tính của con người, rèn luyện hành vi thể hiện sự hướng thiện: phóng sanh, quy y, an cư kiết hạ...; thực hiện các hoạt động giao lưu mang tính giáo dục, tính nhân văn; các hoạt động thường thức văn hóa văn nghệ đa dạng; thực hiện nhiệm vụ chăm sóc đời sống của con người nói chung có chú ý hướng đến một số đối tượng đặc biệt: khám bệnh - phát thuốc, trao học bổng, sách vở - quà tặng học tập...

## **2.2. Các hình thức hoạt động tâm linh của chùa trong định hướng xây dựng chùa trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần**

Hoạt động tâm linh trong chùa có giá trị đặc biệt xét trên bình diện nội bộ nhằm giúp chùa và các sư thầy trong nội bộ chùa có những hoạt động thường xuyên để tu tâm. Đây cũng chính là những hình thức liên quan hoặc trở thành hình thức trực tiếp nhằm giúp các Phật tử và cả khách thập phương có thể lựa chọn thực hiện trong định hướng chung của chùa nhằm trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần.

Có nhiều cách phân tích nhưng cách phân tích phổ biến nhất là dựa vào tần số hoạt động. Căn cứ vào *tần số hoạt động*, các hình thức hoạt động tâm linh của chùa trong định hướng trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần có thể được chia thành *thường ngày*, *định kỳ* và *không định kỳ*.

- **Thường ngày**

- Cầu nguyện: Là hành động hướng về các đấng siêu phàm với niềm tin sẽ có được sự toại nguyện. Ở góc độ tâm lý học, cầu nguyện là một *nhu cầu*. Khi *nhu cầu cầu nguyện* được thỏa mãn, Phật tử cảm thấy bình an, cân bằng tâm lý. Thông thường, có hai loại cầu nguyện là *cầu an* và *cầu siêu*.

+ *Cầu an* là sự cầu nguyện với niềm tin sẽ có được sự bình an, khỏe mạnh... cho bản thân, gia đình và xã hội.

+ *Cầu siêu* là sự cầu nguyện với niềm tin người thân đã qua đời sẽ được siêu thoát, sanh về cõi Tịnh Độ, giải thoát khỏi địa ngục...

*Cầu nguyện* thường được thực hiện chung với *tụng kinh*.

- Tụng kinh: Là hành động đọc thành tiếng có nhịp điệu các bộ kinh nhằm củng cố những điều Đức Phật răn dạy hoặc nhằm đáp ứng nhu cầu cầu nguyện. Đỉnh cao của *tụng* là *tán*, trong quá trình *tụng* có *tán* nên có khi người ta ghép chung thành *tán tụng*.

- Sám hối: Về từ nguyên, *sám* có nguồn gốc Sanskrit là *samma*, người Trung Quốc đọc là *sám-ma* (đọc tắt là *sám*) và dịch nghĩa là *hối*. Các nhà Phật học thường diễn giải *sám* là ăn năn lỗi trước, *hối* là chừa bỏ lỗi sau (không tái phạm nữa) và ghép chung lại thành *sám hối*.

*Sám hối* vốn được xem là hành động tự thú tội lỗi, nhưng thông thường, *sám hối* được xem là một loại *cầu nguyện* kết hợp với *tụng kinh* trong niềm tin sẽ được *rửa sạch tội lỗi*. Khi *nhu cầu sám hối* được thỏa mãn, Phật tử cảm thấy mình trở nên trong sạch, nhẹ nhõm và

yên tâm trong cuộc sống.

- Thiên định: Là hoạt động mà tâm trí hướng tới sự tự kiểm soát. Phương pháp kiểm soát là hơi thở, thoại đầu... Mục tiêu kiểm soát là sự tập trung. Mục đích kiểm soát là sự phát triển trí tuệ mang tính giác ngộ. Người thực tập thiên định gọi là *thiền sinh*. Người nghiên cứu, thực hành, có nhiều kinh nghiệm, giảng giải và chỉ dạy thì được gọi là *thiền sư*.

• **Định kỳ**

- Phóng sanh: Là sự giải phóng các loài động vật về với môi trường sống thích hợp sau khi tụng kinh và cầu nguyện, nhằm đáp ứng nhu cầu cầu nguyện hoặc nhằm thể hiện lòng từ bi của Phật tử.

- Bó-tát: Là hoạt động tụng lại các giới cấm theo định kỳ nửa tháng một lần. Bó-tát cho cả giới xuất gia và tại gia (các sinh viên trong và ngoài chùa) vào ngày rằm và mừng một. Ý nghĩa của việc bó-tát là củng cố lại những giới cấm đã tiếp nhận để giữ gìn và thực hiện một cách nghiêm túc.

- Quy y: Về mặt từ nguyên, *quy* là trở về, *y* là nương tựa, *quy y* là trở về nương tựa với Phật - Pháp - Tăng (Tam Bảo). Về mặt tâm lý học, *quy y* là *phần thiêng liêng trong ý thức hướng về Phật giáo làm điểm tựa tinh thần*.

- Hoa đăng: Là hoạt động thả ngọn đèn hình cánh hoa ra sông với hi vọng những điều mong ước sẽ được toại nguyện. Thả hoa đăng thường kết hợp với cầu nguyện, tụng kinh và thiền hành. Mỗi lần tổ chức lễ hoa đăng, có khoảng 5000 - 6000 người tham dự.

- An cư kiết hạ: Là hệ thống các hoạt

động mà người xuất gia bắt buộc phải thực hiện hàng năm nhằm phát triển năng lực tu hành. Hệ thống các hoạt động đó gồm: tụng kinh, thiền định, sám hối, quả đường... Các hoạt động này được thực hiện nhiều hơn so với thường ngày.

- Cúng dường trường hạ: Là hoạt động (chủ yếu của Phật tử tại gia) cúng dường các phẩm vật cho người xuất gia trong mùa an cư kiết hạ với niềm tin được nhiều phước báu. *Trường hạ* là không gian hoặc địa điểm mà giới xuất gia tập trung an cư và không được phép ra khỏi, nhằm phát triển giới định tuệ.

- Hành hương mười kiếng chùa: Là hoạt động cùng nhau tham quan, lễ bái, cúng dường mười ngôi chùa của các thầy và Phật tử, với niềm tin sẽ được bình an và may mắn trong năm mới. Thời gian của hoạt động này, thông thường, là đầu năm mới.

- Rằm tháng giêng: Rằm tháng giêng, còn gọi Thượng nguyên (hay *thượng ngươn*), đã được chuẩn bị từ giữa tháng chạp năm trước kéo dài đến rằm hoặc hết cả tháng giêng âm lịch năm sau. dịp này, chùa tổ chức các hoạt động như: cúng giao thừa, khai đàn và khai kinh Dược Sư, hành hương, cúng sao hội, cúng tam tai, phóng sanh, thuyết pháp, quy y, hoa đăng...

Rằm tháng giêng là thời điểm mà các hoạt động hướng về sự cầu an, cầu phúc với niềm tin cả năm sẽ được sự bình an, khỏe mạnh... cho bản thân, gia đình và xã hội.

- Phật đàn: Phật đàn, còn gọi là rằm tháng tư, kéo dài ít nhất một tuần lễ, từ mừng tám đến rằm tháng tư âm lịch hàng

năm. dịp này, chùa thường tổ chức các hoạt động như: lễ kỉ niệm Đức Phật đản sanh (ra đời), lễ Tắm Phật, phát chẩn, cầu an, cầu siêu, các khóa tu ngắn hạn, văn nghệ, phóng sanh, thuyết pháp, quy y, hoa đăng... Phật đản là thời điểm mà các hoạt động thiêng liêng và thành kính đều nhằm hướng về kỉ niệm ngày sinh của Đức Phật

- Vu Lan: Vu Lan, còn gọi là rằm tháng bảy, kéo dài ít nhất một tuần lễ, từ mùng tám đến rằm tháng bảy âm lịch hàng năm. dịp này, chùa tổ chức các hoạt động như: lễ Bông hồng cài áo, dâng y, tụng kinh Vu Lan báo hiếu, phát chẩn, cầu siêu, các khóa tu ngắn hạn, văn nghệ, phóng sanh, thuyết pháp, quy y, hoa đăng, bạt-độ cô hồn... Vu Lan là thời điểm các hoạt động thiêng liêng và thành kính đều nhằm hướng về việc tưởng nhớ, báo đáp công ơn sanh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ. Có thể nói, Vu Lan Báo Hiếu là một phương pháp giáo dục được tâm linh hóa.

• **Không định kì**

- Hằng thuận: Khi Phật tử chuẩn bị cưới hỏi, thường xem tuổi cô dâu để tính ngày giờ cưới hỏi, rước dâu... với mong muốn là đời sống vợ chồng được hạnh phúc dài lâu. Phật tử làm lễ cưới ở chùa được gọi là *Lễ Hằng thuận*.

- Hình thức tang lễ: Hình thức này cũng được xem là hình thức không định kì xuất phát từ tâm linh người Việt. Bên cạnh những bài kinh tụng thì sau khi người thân mất sẽ được hỏa táng và gửi tro cốt tại chùa. Lưu giữ và thờ cúng tro cốt ông bà tổ tiên tại chùa cũng là một hoạt động rất có ý nghĩa tâm linh. Trong

đời người, tang lễ là một trong những hoạt động làm con người dễ “ngã quỵ” nhất nên việc hỗ trợ tang lễ của chùa đi theo tinh thần: “báo hiếu”, “nghĩa tử là nghĩa tận”, “chết là hết” với tất cả lòng thành và sự vô lợi.

- Bạt độ - chẩn tế: Là hoạt động cầu siêu với quy mô lớn về nghi lễ, thời gian, người tham gia, phẩm vật, đối tượng được cầu siêu...

**2.3. Ý nghĩa của các hình thức hoạt động tâm linh của chùa trong định hướng trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần**

Ý nghĩa của các hoạt động tâm linh này là giúp cho quý thầy (nhà sư hay ni sư) luôn được củng cố và phát triển lí tưởng giác ngộ, đồng thời, giúp cho Phật tử và người dân có địa điểm hỗ trợ tinh thần, sự quân bình trong tâm lí - đời sống tinh thần hoặc ý nghĩa cuộc sống.

• **Đối với Phật tử và người dân địa phương**

Đối với Phật tử và người dân địa phương, mỗi ngày, lời kinh tiếng kệ là âm thanh xoa dịu nỗi đau trần thế, sự tĩnh lặng của chốn thiền môn là nẻo bình yên mà người đời thường hay kiếm tìm.

Việc cưới hỏi, tang lễ, xem ngày giờ... đáp ứng hi vọng bình an trong cuộc sống của đồng bào Phật tử. Đặc biệt, việc chùa giải thích rằng xem ngày giờ, phong thủy chỉ là thói quen chứ không phải là yếu tố quyết định thành - bại cũng góp phần làm cho người dân, Phật tử ngày càng hiểu rõ và yên tâm hơn nữa trong lao động, sản xuất.

Việc lưu giữ và thờ cúng tro cốt người thân là sợi dây liên hệ giữa quá

khứ, hiện tại và tương lai của các thế hệ trong gia đình. Thông qua các ngày giỗ chạp, lễ tết, thanh minh, tảo mộ... các gia đình đến chùa lau dọn, thăm nom tro cốt tổ lòng hiếu kính đối với tiền nhân, đó vừa là nhu cầu tự thân vừa là sự giáo dục cho các thế hệ sau biết hiếu thảo, nhớ ơn tiền nhân... Ngoài ra, với quan niệm *âm siêu dương thịnh*, người dân và Phật tử địa phương mong muốn tiền nhân được siêu thoát và phù hộ cho các thành viên trong gia đình làm ăn được phát đạt là sự kì vọng vào một tương lai tươi sáng, tốt đẹp hơn.

• **Đối với Phật tử thập phương**

Đối với Phật tử thập phương, cảnh chùa thường gần bờ sông là địa điểm yên tĩnh, thoáng mát, không khí trong lành thích hợp cho việc chiêm bái, phóng sanh, du ngoạn, kết hợp với việc làm từ thiện để phát triển lòng từ bi và giáo dục lòng vị tha cho con em trong gia đình.

Ngoài ra, với sự yên tĩnh, trang nghiêm, cảnh chùa có thể là nơi thăm viếng của khách thập phương, là nơi để lòng người tĩnh tại, để hướng đến những giây phút an bình, thanh thản sau những bon chen trong cuộc sống.

• **Đối với một vài tổ chức khác**

Chùa là địa điểm tựa tinh thần cho một vài tổ chức khi các thành viên của các tổ chức ấy gặp các biến cố, sự cố trong cuộc sống. Một số tổ chức ở đây như hội đồng hương, nhóm tế bần, nhóm khác... đều có thể tham gia các hoạt động tâm linh của chùa dưới những hình thức đã đề cập nhằm tạo ra sự tương tác tích cực trong cuộc sống cũng như hướng đến các hoạt động đa dạng, phong phú của

nhóm mình. Đó cũng là cơ hội để các tổ chức, nhóm đã đề cập có những điều kiện nhất định mang tính hỗ trợ để các hoạt động mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn.

Như vậy, hoạt động hỗ trợ tinh thần của chùa là những hoạt động hướng về Phật tử và những người xem mình là Phật tử cũng như những người vãng lai đến chùa để đáp ứng nhu cầu tinh thần của họ. Các nhu cầu tinh thần này bao gồm những đòi hỏi về sự an ủi, sự sẻ chia, sự giúp đỡ, sự tương tác nhằm hướng đến sự cân bằng và thanh thản về đời sống tinh thần của họ.

**2.4. Phân tích trên bình diện tâm lý học về các hoạt động xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần**

Việc xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần vẫn phải dựa trên sự tác động tích cực đến nhận thức của người ở chùa hoặc viếng chùa hay thậm chí chỉ đến chùa; thái độ của họ và những hành vi có liên quan, hoặc định hướng hành vi hay xu hướng hành vi.

• **Hỗ trợ về mặt nhận thức**

Trên bình diện tâm lý học, việc xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần hỗ trợ về mặt nhận thức của một bộ phận dân cư như sau

- Làm cho con người hiểu hơn về thế giới xung quanh mà đặc biệt là thế giới con người.

- Làm cho con người hiểu hơn về Phật pháp và những vấn đề về Phật pháp có liên quan đến đời sống con người.

- Cung cấp kiến thức ứng dụng Phật pháp vào thực tế cuộc sống mà mỗi cá nhân và nhóm đang tồn tại.

Nhìn chung, hỗ trợ về nhận thức



nghĩa là giúp con người có nhận thức đúng hơn về thế giới xung quanh, về thế giới con người, về những yêu cầu của sự ứng xử, của đạo lí và của hàng loạt những yêu cầu có liên quan. Trên cơ sở đó, con người biết và hiểu về những gì tồn tại xung quanh mình để định hướng cho cách sống - làm việc - ứng xử của mình.

• **Hỗ trợ về mặt thái độ**

Việc xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần ảnh hưởng khá nhiều và khá sâu sắc đến thái độ của một bộ phận dân cư

- Hỗ trợ về thái độ chủ yếu giúp con người có thái độ sống tích cực.

- Hỗ trợ về mặt thái độ nhằm giúp con người có thái độ hướng thiện, hướng về những giá trị cao cả của con người.

Nhìn chung, việc hỗ trợ về mặt thái độ nhằm giúp con người có những cảm xúc tích cực trong cuộc sống, có thái độ hòa nhã, hướng thiện, có những định hướng tinh thần mang đậm màu sắc nhân văn.

• **Hỗ trợ về mặt hành vi**

Khi chùa trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần, xét trên bình diện tâm lí học, sự hỗ trợ của điểm hỗ trợ tinh thần này khá rõ đối với hành vi của con người

- Hỗ trợ về hành vi nhằm giúp con người hành thiện, chuẩn mực và phù hợp hơn.

- Hỗ trợ về hành vi cho con người nhằm giúp con người tồn tại, thích nghi với cuộc sống và phát triển cá nhân mình theo định hướng chung của xã hội, theo định hướng của cá nhân và tuân thủ những yêu cầu của lí tưởng cao đẹp đã

xác định.

Nhìn chung, việc hỗ trợ về mặt hành vi mang tính cụ thể hơn nhận thức và thái độ. Đó là những hỗ trợ cụ thể hướng đến hành động cụ thể của con người. Tuy nhiên, tính cụ thể trong hỗ trợ hành vi không hẳn là việc “cầm tay chỉ việc” mà nó mang ý nghĩa định hướng, giáo dục và tổ chức các hành vi cụ thể của con người hay của nhóm người chọn chùa như một địa điểm hỗ trợ.

**3. Kết luận**

Tóm lại, việc xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần đòi hỏi chùa phải có những định hướng rõ ràng nhằm thỏa mãn những nhu cầu của con người mà đặc biệt là những nhu cầu thuộc đời sống tinh thần. Xây dựng chùa như địa điểm hỗ trợ tinh thần phải đáp ứng những yêu cầu như: chùa trở thành điểm đến của một bộ phận dân cư, chùa phải có những chương trình hoạt động và những hình thức tổ chức hoạt động mang tính hỗ trợ tinh thần đa dạng, phong phú; chùa phải thực sự tác động đến nhận thức, thái độ và cả xu hướng hành vi của một bộ phận dân cư khi họ chọn chùa là điểm đến. Để chùa trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần thì cần xem xét những điều kiện có liên quan mà đặc biệt là nguồn nhân lực, vật lực (chính là sự góp sức hay sự đóng góp của bá tánh)... và những điều kiện khác là rất quan trọng. Việc đảm bảo đúng định hướng của chùa nhưng phải tuân thủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước với tôn giáo cũng góp phần đảm bảo việc xây dựng chùa trở thành địa điểm hỗ trợ tinh thần bền vững cho một bộ phận dân cư hiện nay.

---

**Ghi chú:** Bài báo trích từ kết quả đề tài nghiên cứu: “Xây dựng chùa Diệu Pháp như điểm hỗ trợ tinh thần cho một bộ phận dân cư Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận”, đề tài cấp cơ sở Trường Đại học Sư phạm năm 2013, mã số CS.TK.BS.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Dũng (1998), *Tâm lí học tôn giáo*, Nxb Hà Nội.
2. X.A. Tocarev (1994), *Các hình thức tôn giáo sơ khai và sự phát triển của chúng*, Nxb Chính trị Quốc gia.
3. Vũ Kim Quyên (2001), *Tôn giáo và đời sống hiện đại*, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, Hà Nội.
4. Thích Tâm Thiện (1998), *Tâm lí học Phật giáo*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Vi Quang Thọ (1998), *Đời sống tinh thần của cá nhân khái niệm và nguyên tắc nghiên cứu*, Nxb Khoa học xã hội.
6. Vũ Dũng (chủ biên) (2008), *Từ điển tâm lí học*, Nxb Từ điển Bách khoa.
7. Nguyễn Tài Thư (chủ nhiệm) (2005), *Ảnh hưởng của các hệ tư tưởng và tôn giáo đối với con người Việt Nam hiện nay*, đề tài cấp Nhà nước, mã số KX-07-03.
8. Thích Huệ Thông (2002), *Những ngôi chùa ở Bình Dương - Quá khứ và hiện tại*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
9. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2004), *Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 về tín ngưỡng tôn giáo*.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 23-7-2013; ngày phản biện đánh giá: 01-8-2013;  
ngày chấp nhận đăng: 20-8-2013)